

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN
MƯỜNG KHƯƠNG
TỈNH LÀO CAI**

Bản án số: 09/2020/HS-ST

Ngày 04-8-2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG KHƯƠNG, TỈNH LÀO CAI

- *T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Đặng Hải Quân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lò Cui Thủy

Bà Tần Thị Thanh.

-*Thư ký pH tòa:* Ông Nông Ngọc Giang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai tham gia pH tòa:* Ông Thảo Văn Khương - Kiểm sát viên.

Ngày 4 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2020/HSST, ngày 29 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2020/QĐXX - HS, ngày 23/7/2020 đối với các bị cáo:

1.Vương N, sinh ngày 8/9/1992 sinh tại huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú tại: Tổ dân phố N, Thị trấn Mường Khương, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Không ; Trình độ văn hóa: Lớp 7/12; Dân tộc: Nùng; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; con ông Vương Văn S sinh năm 1960 và bà Dương Thị X sinh năm 1968. Hiện cả hai đang cư trú tại Tổ dân phố N, Thị trấn Mường Khương, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.

Tiền án: 01 tiền án; Bản án số 20/2017/HSST ngày 26/9/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Khương xử phạt 09 (Chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/02/2018, nhưng chưa thi hành án xong phần trách nhiệm dân sự nên chưa được xóa án tích. Nhân thân: Bản án số 09/2008/HSST ngày 10 tháng 10 năm 2008 của Tòa án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai xét xử bị cáo về tội “Hiếp dâm” và tuyên phạt 03 năm tù đã được xóa án tích;

Tiền sự: Ngày 29/5/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 16 tháng đến tháng 8/2019 được Tỉ hòa nhập cộng đồng. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24 tháng 4 năm 2020, tạm giam từ ngày 30 tháng 4 năm 2020,

hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Mường Khương - Có mặt tại pH tòa.

2. Tung Xuân Q, sinh ngày 11/7/1995 sinh tại huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú tại: Tổ dân phố X, Thị trấn Mường Khương, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Không ; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Dân tộc: Pa Dí; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; con ông Tung Xuân C sinh năm 1960 (Đã chết năm 2008) và bà Nguyễn Thị Ch sinh năm 1967. Hiện bà Chanh cư trú tại Tổ dân phố X, Thị trấn Mường Khương, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. Tiền án : Không; Nhân thân: Ngày 25/5/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai xét xử tuyên phạt 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/9/2014, đã được xóa án tích.

Tiền sự: Ngày 29/5/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 12 tháng đến tháng 4/2019 được Tỉ hòa nhập cộng đồng. Bị cáo bị Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Khương bắt tạm giữ từ ngày 24/4/2020 và tạm giam ngày 30/4/2020. Hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. Có mặt tại pH tòa.

Người bào chữa cho các bị cáo: Bà La Thị Huyền Trang, trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt.

Người bị hại:

1.Chị Bùi Thị H sinh năm 1977; Địa chỉ: Số nhà X Tổ dân phố N, Thị trấn Mường Khương, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Anh Nguyễn Ngọc Minh sinh năm 1993; Địa chỉ: Số nhà X, tổ dân phố X, Thị trấn Mường Khương , huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

3. Người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Phạm Hải H sinh năm 1995; Địa chỉ: Bệnh viện đa khoa huyện Mường Khương. Có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Vũ Thị H; sinh năm: 1969; Địa chỉ: Số nhà X, đường X, phường Y, T phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt tại phen tòa (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người làm chứng:

1. Anh Đỗ Xuân T sinh năm 1975; Địa chỉ: Số nhà X, đường U, phường Phố Mới, T phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

2. Anh Đào Duy T sinh năm 1987; Địa chỉ: Tổ X, phường X, T phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

3. Anh Hà Đình T sinh năm 1986; Địa chỉ: Tổ X, phường Lào Cai, T phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại pH tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong tháng 4/2020, Vương N và Tung Xuân Q đã thực hiện liên tiếp 03 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Mường Khương với mục đích đem đi tiêu thụ để lấy tiền chia nhau tiêu sài cá nhân và mua ma túy để sử dụng.

- **Vụ thứ nhất:** Khoảng 03 giờ sáng ngày 07/4/2020, Vương N và Tung Xuân Q rủ nhau đi bộ đến khu vực tổ dân phố N, thị trấn Mường Khương để trộm cắp tài sản, lợi dụng gia đình chị Bùi Thị H khép cửa không khóa, cả hai đã lén vào nhà trộm cắp 02 túi sách bên trong có 01 máy tính xách tay hiệu Lenovo và 01 máy tính xách tay hiệu DELL kèm giấy xác, rồi rủ nhau ra T phố Lào Cai bán cho anh Đào Duy T (sinh năm 1987, trú tại Tổ 4, phường X, TP Lào Cai) chiếc máy tính xách tay hiệu Lenovo với giá 500.000 đồng và bán chiếc máy tính xách tay hiệu DELL cho anh Hà Đình T (sinh năm 1986, trú tại tổ 23, phường Lào Cai, TP Lào Cai với giá 3.500.000 đồng (số tiền bán hai chiếc máy tính trên tổng cộng được 4.000.000 đồng) rồi chia nhau mỗi người được 2.000.000 đồng, sau đó cả hai đi mua ma túy hết 100.00 đồng của một người đàn ông (không rõ tên tuổi địa chỉ) ở khu vực cầu Cốc Lếu, T phố Lào Cai để sử dụng, số còn lại đã chi tiêu cá nhân hết.

- **Vụ thứ hai:** khoảng 03 giờ sáng ngày 10/4/2020 Vương N và Tung xuân Q đi bộ xung quanh khu vực chợ thị trấn để tìm nhà nào sơ hở thì trộm cắp tài sản, khi đến cửa hàng điện thoại (số nhà 507, tổ dân phố X, thị trấn Mường Khương, huyện Mường Khương) của anh Nguyễn Ngọc Minh, thấy khóa cửa ngoài, Q sử dụng chìa khóa của mình mang theo mở thử và mở được khóa phía trên còn khóa phía dưới không mở được nên Q và Nghị lấy chiếc kim cộng lực ở khu vực nhà đang xây gần đó để cắt khóa và đột nhập vào nhà trộm cắp 02 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO R7; 01 máy tính bảng hiệu Samsung Tab A62017; 01 điện thoại Samsung J400; 01 điện thoại Samsung J7 Pro; 02 xác không giấy, ngày 12/4/2020 cả hai cùng nhau đem ra T phố Lào Cai tiêu thụ, cả hai bán 01 điện thoại oppo cho chị Vũ Thị H (sinh năm 1969, trú tại số nhà 498, đường Hàm Nghi phường Kim Tân, TP Lào Cai với giá 1.000.000 đồng; bán chiếc máy tính bảng hiệu Samsung cho anh Đỗ Xuân T (sinh năm 1975; trú tại số nhà X, đường U, phường Phố Mới, TP Lào Cai) giá 250.000 đồng; bán cho hai người đi đường không rõ tên tuổi địa chỉ hai chiếc điện thoại Sam sung giá 300.000 đồng và bán chiếc điện thoại oppo giá 250.000 đồng, tổng cộng là 1.800.000 đồng rồi cả hai cùng chi tiêu hết. Còn 02 chiếc sạc không sử dụng được nên cả hai vứt bỏ không nhớ vứt ở đâu.

- **Vụ thứ 3:** khoảng 04 giờ sáng ngày 24/4/2020 một mình Vương N lợi dụng phòng xét nghiệm Bệnh Viện đa khoa huyện Mường Khương không khóa cửa đã lén vào trộm cắp tài sản, Nghị đã tháo rời 01 màn hình máy tính hiệu STARTVIEW 18,5 inch; 01 cây (case) máy tính nhãn hiệu JETEK; 01 chuột quang máy tính nhãn hiệu model jupi-star; 01 bàn phím máy tính (model) E340; đang cho vào túi nilon thì bị phát hiện bắt quả tang, cùng ngày Tung xuân Q bị Cơ quan điều tra bắt giữ, tại cơ quan điều tra Vương N và Tung Xuân Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

* Tại bản kết luận định giá tài sản số 05 ngày 28/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Mường Khương kết luận: 01 màn hình máy tính hiệu STARTVIEW 18,5 inch; 01 cây (case) máy tính nhãn hiệu JETEK; 01 chuột quang máy tính nhãn hiệu model jupi-star; 01 bàn phím máy tính (model) E340 giá trị còn lại là **2.150.233** đồng tính đến ngày 24/4/2020.

* Tại bản kết luận định giá tài sản số 06 ngày 28/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Mường Khương kết luận: 01 máy tính sách tay hiệu Lenovo đã qua sử dụng giá trị còn lại **1.000.000** đồng;

- 01 máy tính sách tay hiệu DELL đã qua sử dụng giá trị còn lại **8.400.000** đồng; Tính đến ngày 07/4/2020.

* Tại bản kết luận định giá tài sản số 07 ngày 28/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Mường Khương kết luận: 02 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO R7 trị giá 2.000.000 đồng; 01 máy tính bảng hiệu Samsung Tab A62017 trị giá 1.000.000 đồng; 01 điện thoại Samsung J400 trị giá 500.000 đồng; 01 điện thoại Samsung J7 Pro trị giá 500.000 đồng; 02 xác không dây trị giá 300.000 đồng; Tổng cộng **4.300.000** đồng tính đến ngày 10/4/2020.

Bản Cáo trạng số 07/CT -VKS ngày 29 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai truy tố các bị cáo Vương N, Tung Xuân Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại pH tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào cai giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Vương N, Tung Xuân Q phạm tội: “ Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng Khoản 1 điều 173; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g,h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Tuyên phạt bị cáo Vương N từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù.

- Áp dụng Khoản 1 điều 173; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Tuyên phạt bị cáo Tung Xuân Q từ 01(một) năm đến 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không có tài sản riêng và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 điều 173 của Bộ luật hình sự.

-Về xử lý vật chứng:

Xác nhận biên bản trao trả tài sản ngày 24/4/2020 của Cơ quan điều tra trả cho người bị hại, đại diện anh Phạm Hải H 01 màn hình máy tính hiệu STARTVIEW 18,5 inch; 01cây (case) máy tính nhãn hiệu JETEK; 01 chuột quang máy tính nhãn hiệu model jupi-star; 01 bàn phím máy tính (model) E340.

- Xác nhận biên bản trao trả tài sản ngày 16/6/2020 của Cơ quan điều tra trả cho anh Nguyễn Ngọc Minh 01 điện thoại di động nhãn hiệu oppo màu xanh số Imei 1: 86745 8031100839, số Imei 2: 867458 031100805; 01 máy tính bảng hiệu Samsung màu trắng màn hình cảm ứng, số Imei: 35831006 1623501/01.

- Đối với 02 chiếc máy tính xách tay và điện thoại sau khi mua của các bị cáo những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã bán cho người khác không rõ tên tuổi địa chỉ nên không thu giữ được.

- Đối với chiếc chìa khóa và chiếc kim cộng lực sau khi gây án xong các bị can đã vứt đi nhưng không nhớ vị trí vứt nên cơ quan điều tra không thu giữ được.

- Về dân sự: Người bị hại là anh Nguyễn Ngọc Minh xét thấy các bị cáo là người nghiện ma túy, không có tiền và tài sản để bồi thường nên anh Minh cho các bị cáo không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì vì vậy không xem xét giải quyết

Đại diện bị hại là anh Phạm Hải H sau khi nhận lại tài sản không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì nên không xem xét giải quyết.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là bà Vũ Thị H là người bỏ tiền ra mua chiếc điện thoại oppo màu xanh số Imei 1: 86745 8031100839, số Imei 2: 867458 031100805 của Vương N giá 1.000.000 đồng, sau khi biết là tài sản trộm cắp đã giao nộp cho cơ quan điều tra, đề nghị bị can Vương N bồi thường số tiền trên. Tại phiên tòa hôm nay bà Vũ Thị H vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt và làm đơn cho bị cáo Vương N số tiền đó vì vậy không giải quyết.

- Người bị hại là chị Bùi Thị H yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 9.400.000 đồng là tiền trị giá chiếc máy tính xách tay bị mất không thu hồi được. Tại phiên tòa hôm nay chị Bùi Thị H vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt và làm đơn đề nghị hai bị cáo phải bồi thường số tiền trên vì vậy mỗi bị cáo phải bồi thường cho chị Bùi Thị H là 4.700.000 đồng. Vì vậy căn cứ vào Điều 584; khoản 1 điều 589 của Bộ luật dân sự để giải quyết.

- Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật hình sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, tuyên án phí đối với các bị cáo.

Người bào chữa cho các bị cáo Vương N, Tung Xuân Q là bà La Thị Huyền Trang đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo do các bị cáo là người dân tộc, sống ở vùng sâu vùng xa, sự nhận thức về pháp luật của các bị cáo còn nhiều hạn chế.

Các bị cáo Vương Đức Nghi, Tung Xuân Q, sau khi phạm tội có thái độ T khản khai báo, đã tích cực Tc động gia đình bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g,h Điều 52 ; Điều 17, 58 của Bộ luật hình sự, tuyên phạt Vương N với mức án 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, 58 của Bộ luật hình sự, tuyên phạt Tung Xuân Q với mức án 01 (Một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án các bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo Vương N và Tung Xuân Q đã nhận thức được hành vi của bị cáo “ Trộm cắp tài sản” là vi phạm pháp luật hình sự, nhưng quá trình điều tra và tại phiên

tòa các bị cáo đã T khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại pH tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng : Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Khương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về thẩm quyền: Tội phạm xảy ra và bị phát hiện tại huyện Mường Khương do đó vụ án thuộc thẩm quyền tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.

[3]. Về nội dung vụ án: Qua lời khai của các bị cáo tại pH tòa, trên cơ sở xem xét các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, qua kết quả tranh luận tại pH tòa, từ đó đủ cơ sở xác định:

Tại phiên tòa các bị cáo Vương N; Tung Xuân Q đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã được tóm tắt ở phần trên. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, T khẩn khai báo. Đã có đủ căn cứ khẳng định: Khoảng 3 giờ sáng ngày 7/4/2020 bị cáo Vương N và Tung Xuân Q đi đến khu vực tổ dân phố N, Thị trấn Mường Khương để trộm cắp tài sản của chị Bùi Thị H gồm hai máy tính xách tay với mục đích lấy tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy để sử dụng, Tại bản kết luận định giá tài sản số 06 ngày 28/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Mường Khương kết luận: 01 máy tính xách tay hiệu Lenovo đã qua sử dụng giá trị còn lại **1.000.000** đồng (Một triệu đồng);

- 01 máy tính xách tay hiệu DELL đã qua sử dụng giá trị còn lại **8.400.000** đồng (Tám triệu bốn trăm ngàn đồng). Tổng cộng là 9.400.000 đồng (Chín triệu bốn trăm ngàn đồng).

- Khoảng 3 giờ sáng ngày 10/4/2020 Vương N và Tung Xuân Q đi bộ xung quanh khu vực chợ Thị trấn tìm nhà nào sơ hở thì trộm cắp tài sản khi đến cửa hàng điện thoại số nhà 507 tổ dân phố X, thị trấn Mường Khương của anh Nguyễn Ngọc Minh thấy khóa cửa ngoài, Q sử dụng chìa khóa của mình mang theo mở thử và mở được khóa phía trên còn khóa phía dưới không mở được nên Q và Nghị lấy chiếc kìm cộng lực ở khu vực nhà đang xây gần đó để cắt khóa và đột nhập vào nhà trộm cắp 02 điện thoại di động hiệu OPPOR7, 01 máy tính bảng hiệu Sam sung, 02 sạc không dây, 01 điện thoại Sam sung J400. Tại bản

kết luận định giá tài sản số 07 ngày 28/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Mường Khương kết luận: 02 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO R7 trị giá 2.000.000 đồng; 01 máy tính bảng hiệu Samsung Tab A62017 trị giá 1.000.000 đồng; 01 điện thoại Samsung J400 trị giá 500.000 đồng; 01 điện thoại Samsung J7 Pro trị giá 500.000 đồng; 02 xác không giấy trị giá 300.000 đồng; Tổng cộng **4.300.000** đồng (Bốn triệu ba trăm ngàn đồng).

- Khoảng 4 giờ sáng ngày 24/4/2020 một mình Vương N lợi dụng phòng xét nghiệm Bệnh Viện đa khoa huyện Mường Khương không khóa cửa đã lẻn vào trộm cắp tài sản, Nghi đã tháo rời 01 màn hình máy tính hiệu STARTVIEW 18,5 inch; 01 cây (case) máy tính nhãn hiệu JETEK; 01 chuột quang máy tính nhãn hiệu model jupi-star; 01 bàn phím máy tính (model) E340; đang cho vào túi nylon thì bị phát hiện bắt quả tang. Tại bản kết luận định giá tài sản số 05 ngày 28/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Mường Khương kết luận: 01 màn hình máy tính hiệu STARTVIEW 18,5 inch; 01 cây (case) máy tính nhãn hiệu JETEK; 01 chuột quang máy tính nhãn hiệu model jupi-star; 01 bàn phím máy tính (model) E340 giá trị còn lại là **2.150.233** đồng.

Hành vi của các bị cáo Vương N, Tung Xuân Q đã đủ yếu tố cấu T tội “Trộm cắp tài sản”, Đây là vụ án có đồng phạm nhưng việc thực hiện tội phạm mang tính chất giản đơn. Trong vụ án này Vương N là người giữ vai trò chính là người khởi xướng rủ rê Tung Xuân Q trộm cắp tài sản. Sau khi Nghi rủ Tung Xuân Q trộm cắp Q cũng đồng ý nên bị cáo Q đứng ở vai trò thứ hai trong vụ án.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Vương N và Tung Xuân Q ra trước toà về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Cáo trạng số 07/CT - VKS ngày 29/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai truy tố các bị cáo Vương N, Tung Xuân Q về tội danh và điều luật như viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4]. Về tính chất nguy hiểm của hành vi: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân và ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Do đó, phải xử phạt các bị cáo nghiêm minh và tuyên mức án tương xứng với tính chất và mức độ do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra.

Xét thấy, bị cáo Vương N là người có nhân thân xấu nghiệp ma túy đã lâu. Bản án số 09/2008/HSST ngày 10 tháng 10 năm 2008 của Tòa án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai xét xử bị cáo về tội “Hiếp dâm” và tuyên phạt 03 năm tù; sau khi chấp hành xong hình phạt bị cáo không lấy đó làm bài học mà còn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

Bị cáo có 01 tiền án; ngày 26/9/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Khương xét xử 09 (Chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” chấp hành xong

hình phạt tù ngày 27/02/2018, nhưng chưa thi hành án xong phần trách nhiệm dân sự nên chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Ngày 29/5/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 16 tháng đến tháng 8/2019 được Ti hòa nhập cộng đồng.

Bị cáo Nghi có hai tình tiết tăng nặng phạm tội hai lần trở lên và Ti phạm (Ngày 7/4/2020; ngày 10/4/2020; ngày 24/4/2020) bị cáo đã có một tiền án về tội “ Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy cần áp dụng điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Do đó cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có Tc dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Sau khi phạm tội quá trình điều tra và tại phiên tòa , bị cáo đã T khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, tài sản trộm cắp không lớn, tài sản trộm cắp đã được thu hồi một phần và trả cho chủ sở hữu. Ông của bị cáo là ông Vương Ngọc Bình được tặng thưởng Huân Chương kháng chiến hạng nhì. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được qui định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự được Hội đồng xét xử áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo và giảm nhẹ cho bị cáo 1 phần hình phạt T hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

Xét thấy Tung Xuân Q có nhân thân xấu nghiệp ma túy. Ngày 25/5/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai xét xử tuyên phạt 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/9/2014, sau khi chấp hành xong hình phạt bị cáo không lấy đó làm bài học mà còn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

Tiền sự: Ngày 29/5/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 12 tháng đến tháng 4/2019 được Ti hòa nhập cộng đồng. Bị cáo Tung Xuân Q có một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm g khoản 1 Điều 52 của bộ luật hình sự - phạm tội hai lần trở lên (Ngày 7/4/2020; ngày 10/4/2020).

Bị cáo Tung Xuân Q: Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã T khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tài sản đã được thu hồi một phần trả cho người bị hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự được Hội đồng xét xử áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo và giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt T hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[5].Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có tài sản gì, nên không áp dụng khoản 5 điều 173 Bộ luật hình sự là không cần thiết, nên không áp dụng.

[6].Về vật chứng: Xác nhận biên bản trao trả tài sản ngày 24/4/2020 của Cơ quan điều tra trả cho người bị hại, đại diện anh Phạm Hải H 01 màn hình máy tính hiệu STARTVIEW 18,5 inch; 01cây (case) máy tính nhãn hiệu

JETEK; 01 chuột quang máy tính nhãn hiệu model jupi-star; 01 bàn phím máy tính (model) E340.

- Xác nhận biên bản trao trả tài sản ngày 16/6/2020 của Cơ quan điều tra trả cho anh Nguyễn Ngọc Minh 01 điện thoại di động nhãn hiệu oppo, màu xanh số Imei 1: 86745 8031100839, số Imei 2: 867458 031100805; 01 máy tính bảng hiệu Samsung màu trắng màn hình cảm ứng, số Imei:35831006 1623501/01.

- Đối với 02 chiếc máy tính xách tay và điện thoại sau khi mua của các bị cáo những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã bán cho người khác không rõ tên tuổi địa chỉ nên không thu giữ được.

- Đối với chiếc chìa khóa và chiếc kim cộng lực sau khi gây án xong các bị can đã vứt đi nhưng không nhớ vị trí vứt nên cơ quan điều tra không thu giữ được. nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Đối với hành vi mua chất ma túy để sử dụng theo lời khai của các bị can, tuy NH không biết tên tuổi địa chỉ của người bán, số lượng ma túy mua nhỏ, các bị can đã sử dụng hết, nên không thu giữ được. Do vậy không đủ căn cứ để xử lý hình sự.

Đối với những người mua tài sản do các bị can bán sau khi trộm cắp là anh Hà Đình T, Vũ Thị H, Đỗ Xuân T nhưng khi mua không biết là tài sản do các bị can phạm tội mà có, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

[7].Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là anh Nguyễn Ngọc Minh xét thấy các bị cáo là người nghiện ma túy, không có tiền và tài sản để bồi thường nên anh Minh cho các bị cáo không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì vì vậy không xem xét giải quyết

Đại diện bị hại là anh Phạm Hải H sau khi nhận lại tài sản không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì nên không xem xét giải quyết.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là bà Vũ Thị H là người bỏ tiền ra mua chiếc điện thoại oppo màu xanh số Imei 1: 86745 8031100839, số Imei 2: 867458 031100805 của Vương N giá 1.000.000 đồng, sau khi biết là tài sản trộm cắp đã giao nộp cho cơ quan điều tra, đề nghị bị can Vương N bồi thường số tiền trên. Tại phiên tòa hôm nay bà Vũ Thị H vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt và làm đơn cho bị cáo Vương N số tiền đó vì vậy Hội đồng xét xử không giải quyết.

- Người bị hại là chị Bùi Thị H yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 9.400.000 đồng là tiền trị giá chiếc máy tính xách tay bị mất không thu hồi được. Tại phiên tòa hôm nay chị Bùi Thị H vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt và làm đơn đề nghị hai bị cáo phải bồi thường số tiền trên vì vậy mỗi bị cáo phải bồi thường cho chị Bùi Thị H là 4.700.000 đồng vì vậy căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46 khoản 1 điều 48 Bộ Luật hình sự; Điều 357; Điều 358; Điều 468; Điều 584 khoản 1 điều 589 của bộ luật dân sự để giải quyết.

[8].Về án phí: : Các bị cáo Vương N, Tung Xuân Q phải chịu án phí theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Vương N và Tung Xuân Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ Khoản 1 điều 173; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g,h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vương N 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 24 tháng 4 năm 2020.

- Căn cứ Khoản 1 điều 173; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Tung Xuân Q 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ là ngày 24/4/2020.

2. Về Trách nhiệm dân sự: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46 khoản 1 điều 48 Bộ Luật hình sự; Điều 357; Điều 358; Điều 468; Điều 584 khoản 1 điều 589 của bộ luật dân sự.

- Buộc bị cáo Vương N phải bồi thường số tiền cho chị Bùi Thị H là 4.700.000 đồng (Bốn triệu bảy trăm ngàn đồng).

- Buộc bị cáo Tung Xuân Q phải bồi thường số tiền cho chị Bùi Thị H là 4.700.000 đồng (Bốn triệu bảy trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại điều 357 và điều 468 Bộ luật dân sự.

3.Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH quy định về án phí lệ phí Tòa án Buộc các bị cáo Vương N, Tung Xuân Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn) tiền án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Vương N phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Tổng cộng bị cáo Nghị phải chịu 500.000 đồng; bị cáo Tung Xuân Q phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự. Tổng cộng bị cáo Q phải chịu là 500.000 đồng.

4. Quyền kháng cáo bản án: Các bị cáo Vương N, Tung Xuân Q và người bị hại Anh Nguyễn Ngọc Minh, Người đại diện hợp pháp của bị hại anh Phạm Hải H có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại chị Bùi Thị H,Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Vũ Thị H vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo quy định tại khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Nơi nhận:

- TANDT Lào Cai;
- VKSND huyện Mường Khương;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- Công an huyện Mường Khương (2);
- Chi cục T.H.A dân sự huyện MK;
- Sở tư pháp;
- Các bị cáo;
- Lưu: HS; THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PH TÒA**

Đặng Hải Quân